

Số: 40/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024
từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025
nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về phân bổ vốn dự phòng và điều chỉnh kế hoạch
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về Kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Xét Tờ trình số 5196/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân
sách địa phương (nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước) từ nguồn
tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương năm 2023, số tiền: 200 tỷ đồng
(Hai trăm tỷ đồng).

Điều 2. Nguyên tắc bố trí vốn bổ sung

1. Các dự án phải thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -
2025 nguồn ngân sách địa phương và còn hạn mức kế hoạch trung hạn để bố
trí vốn.

2. Mức vốn bố trí phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2024 (dự án được bổ sung phải cam kết giải ngân hết kế hoạch năm 2024 đã giao và kế hoạch năm 2024 đề xuất bổ sung) và không vượt quá hạn mức kế hoạch đầu tư công trung hạn còn lại (kế hoạch đầu tư công trung hạn trừ giải ngân các năm 2021, 2022, 2023 và kế hoạch 2024 đã giao).

3. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn bổ sung:

a) Ưu tiên bổ sung vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

b) Ưu tiên các dự án chuyển tiếp theo tiến độ và dự án mới năm 2024 để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả;

c) Đối với dự án hoàn thành, dự án quá hạn, dự án đến hạn phải bố trí đủ vốn để hoàn thành trong năm 2024 nhưng chưa bố trí đủ vốn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023: bố trí vốn đối với các dự án đã giải ngân tốt kế hoạch năm 2024 được giao, có nhu cầu và khả năng giải ngân vốn bổ sung.

Điều 3. Phương án bố trí vốn bổ sung

Bố trí bổ sung số tiền 200 tỷ đồng cho 15 dự án trong kế hoạch đầu tư công năm 2024 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

PHỤ LỤC BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Biểu kèm theo Nghị quyết số 40 /NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2024 đã giao tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Bổ sung Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 sau bổ sung
			Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó NS tỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số			1.808.774	1.058.557	222.723	200.000	422.023
I	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp			28.000	28.000	11.574	11.000	22.574
	Dự án khởi công mới			28.000	28.000	11.574	11.000	22.574
1	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới một số hạng mục Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	Trường Chính trị tỉnh Nghệ An	2774/QĐ-UBND 5/8/2021; 2468/QĐ-UBND 11/8/2023; 3702/QĐ-UBND 13/11/2023	28.000	28.000	11.574	11.000	22.574
II	Y tế, dân số và gia đình			253.000	220.000	50.000	20.000	70.000
	Dự án chuyển tiếp			253.000	220.000	50.000	20.000	70.000
1	Xây dựng mới nhà khám bệnh và điều trị tổng hợp Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An	Bệnh viện Sản nhi Nghệ An	36/NQ-HĐND 13/8/2021; 4043/QĐ-UBND 29/10/2021	253.000	220.000	50.000	20.000	70.000
III	Các hoạt động kinh tế			1.527.774	810.557	161.149	169.000	329.449
III.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản			289.400	260.000	49.449	82.000	131.449
	Dự án chuyển tiếp			289.400	260.000	49.449	82.000	131.449
1	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm và hệ thống kênh tưới xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên	UBND huyện Hưng Nguyên	36/NQ-HĐND ngày 13/8/2021; 38/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 4018/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	58.000	52.000	10.000	20.000	30.000
2	Cải tạo, nâng cấp các tuyến kênh tưới chính hồ chứa nước Vực Mầu	Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Nghệ An	36/NQ-HĐND ngày 13/8/2021; 3656/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	72.000	65.000	19.549	21.000	40.549

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2024 đã giao tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Bổ sung Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 sau bổ sung
			Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó NS tỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
3	Xây dựng CSHT khu tái định cư tại bản Cò Mỳ để di dời khẩn cấp người dân vùng sạt lở bản Xốp Phe, xã Mường Típ, huyện Kỳ Sơn	UBND huyện Kỳ Sơn	2758/QĐ-UBND ngày 04/8/2021; 4255/QĐ-UBND 28/12/2022	39.900	38.000	6.000	15.000	21.000
4	Xây dựng hồ chứa nước Khe Rắt, xã Hùng Sơn, huyện Anh Sơn	UBND huyện Anh Sơn	36/NQ-HĐND ngày 13/8/2021; 38/NQ-HĐND ngày 25/8/2022; 3657/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	53.000	53.000	6.900	10.000	16.900
5	Cải tạo, nâng cấp hồ chứa nước Đồi Tương	Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Nghệ An	3539/QĐ-UBND 29/9/2021; 4316/QĐ-UBND 29/12/2022	30.000	19.000	2.000	6.000	8.000
6	Cải tạo, nâng cấp các hồ chứa nước Đức Trung, xã Nghĩa Đức; C3 Tân Thọ, xã Nghĩa Thọ và kênh tưới, tiêu xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn	UBND huyện Nghĩa Đàn	Số 2764/QĐ-UBND ngày 04/8/2021; 1449/QĐ-UBND 27/5/2022	36.500	33.000	5.000	10.000	15.000
III.2	Giao thông			676.869	453.000	94.000	74.653	168.653
a	Dự án chuyển tiếp			258.369	208.000	60.500	33.750	94.250
1	Nâng cấp đường giao thông vùng nguyên liệu cho dự án chế biến gỗ tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	UBND huyện Yên Thành	36/NQ-HĐND 13/8/2021; 3247/QĐ-UBND ngày 20/10/2022	110.000	85.000	23.000	20.000	43.000
2	Xây dựng tuyến mương tiêu thoát nước dọc đường V.I.Lê Nin, Trường Thi, thành phố Vinh	UBND thành phố Vinh	36/NQ-HĐND 13/8/2021; 4614/QĐ-UBND 30/11/2021	119.869	100.000	27.500	10.000	37.500
3	Cầu Khe Dền và đường 2 đầu cầu phường Quang Phong, thị xã Thái Hòa	UBND thị xã Thái Hòa	2956/QĐ-UBND 13/8/2021 784/QĐ-UBND 28/3/2022	28.500	23.000	10.000	3.750	13.750

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2024 đã giao tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Bổ sung Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024 sau bổ sung
			Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó NS tỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
b	Dự án khởi công mới			418.500	245.000	33.500	40.903	74.403
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông và các công trình trên tuyến trên địa bàn huyện Tân Kỳ (Tuyến Lạt - Làng Rào, Hương Sơn - Phú Sơn, Đồng Lau- Thung Mòn)	UBND huyện Tân Kỳ	36/NQ-HĐND 13/8/2021 (CTĐT); 47/NQ-HĐND 11/9/2023; 4209/QĐ-UBND 18/12/2023	108.500	80.000	15.000	10.000	25.000
2	Tuyến đường du lịch ven lòng hồ chứa nước bản Mông, huyện Quỳnh Châu	UBND huyện Quỳnh Châu	36/NQ-HĐND 13/8/2021 (CTĐT); 06/NQ-HĐND 28/02/2023; 2775/QĐ-UBND 07/9/2023.	80.000	65.000	15.000	20.000	35.000
3	Đường giao thông nối QL46 đến Khu di tích Kim Liên và đền Nhạn Tháp, xã Hồng Long, huyện Nam Đàn	UBND huyện Nam Đàn	NQ 23/NQ-HĐND 07/07/2023; 4558/QĐ-UBND 30/12/2023	230.000	100.000	3.500	10.903	14.403
III.3	Cấp nước, thoát nước			561.505	97.557	17.700	12.347	29.347
	Dự án chuyển tiếp			561.505	97.557	17.700	12.347	29.347
1	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Cửa Lò - GĐ II	UBND thị xã Cửa Lò	6777 21/12/09; 674/QĐ-TTg 03/6/2022; 3147/QĐ-UBND 12/10/2022	561.505	97.557	17.700	12.347	29.347